

TT	Nội dung yêu cầu	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng	Mức độ yêu cầu
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có thuyết minh rõ tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm	Đạt
		Không có hoặc có thuyết minh nhưng thuyết minh sai tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.	Có thuyết minh rõ về gói thầu và trình bày được từng vấn đề liên quan đến gói thầu	Đạt
		Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không rõ ràng, không phù hợp về gói thầu.	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.		
3.1	Phạm vi cung cấp dịch vụ bảo hiểm	Có đề xuất phạm vi cung cấp dịch vụ bảo hiểm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>phạm vi cung cấp dịch vụ bảo hiểm cho toàn bộ các hạng mục xây dựng, lắp đặt của dự án</i>).	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Tiến độ thực hiện đề xuất dự thầu tối thiểu bằng thời gian bảo hiểm theo yêu cầu nêu tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.3	Thời gian thực hiện trách nhiệm bảo hiểm	Có đề xuất/cam kết cử cán bộ đến hiện trường và hướng dẫn bên mua bảo hiểm thực hiện công việc giải quyết ban đầu trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên mua bảo hiểm để xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại	Đạt
		Không đề xuất/cam kết hoặc có đề xuất/cam kết cử cán bộ đến hiện trường và hướng dẫn bên mua bảo hiểm thực hiện công việc giải quyết ban đầu nhưng thời gian trên 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên mua.	Không đạt
3.4	Thời gian thanh toán bồi thường	Có đề xuất/cam kết thời gian thanh toán bồi thường tối đa là 30 ngày làm việc kể từ ngày	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng	Mức độ yêu cầu
	bảo hiểm	nhận đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường hợp lệ.	
		Không có đề xuất/cam kết theo yêu cầu trên hoặc có đề xuất/cam kết nhưng thời gian thanh toán bồi thường lớn hơn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường hợp lệ.	Không đạt
3.5	Yêu cầu về chào phí bảo hiểm	Nhà thầu có bản cam kết đảm bảo phải áp dụng đúng biểu phí chào thầu gói thầu bảo hiểm công trình xây dựng này theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ.	Đạt
		Nhà thầu không có bản cam kết hoặc có nhưng không thực hiện đúng cam kết.	Không đạt
3.6	Chương trình tái bảo hiểm dự kiến	Nhà thầu phải có chương trình tái bảo hiểm phù hợp cho dự án.	Đạt
		Nhà thầu Không có chương trình tái bảo hiểm cho dự án.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
4.1	Nêu rõ vai trò cụ thể của từng bên trong quy trình tổ chức thực hiện bảo hiểm cho dự án và cam kết thực hiện theo đúng quy trình đã nêu.	Nêu rõ vai trò cụ thể của từng bên trong quy trình tổ chức thực hiện bảo hiểm cho dự án và cam kết thực hiện theo đúng quy trình đã nêu. Có sơ đồ quan hệ để thực hiện bảo hiểm giữa các bên liên quan hợp lý, khả thi.	Đạt
	Đưa ra sơ đồ quan hệ để thực hiện bảo hiểm giữa các bên liên quan: Người được bảo hiểm - công ty bảo hiểm - công ty giám định độc lập - công ty tái	Không nêu rõ, hoặc thiếu vai trò cụ thể của từng bên trong quy trình tổ chức thực hiện bảo hiểm cho dự án và cam kết thực hiện theo đúng quy trình đã nêu. Không có sơ đồ quan hệ để thực hiện bảo hiểm giữa các bên liên quan, hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng	Mức độ yêu cầu
	bảo hiểm đứng đầu.		
4.2	Hướng dẫn phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường khi có tổn thất xảy ra, thời gian tổ chức hướng dẫn thực hiện hợp đồng bảo hiểm.	Có đưa ra hướng dẫn phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường khi có tổn thất xảy ra, thời gian tổ chức hướng dẫn thực hiện hợp đồng bảo hiểm hợp lý, khả thi.	Đạt
	Hướng dẫn phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường khi có tổn thất xảy ra, thời gian tổ chức hướng dẫn thực hiện hợp đồng bảo hiểm.	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
4.3	Đưa ra các khuyến cáo cho người được bảo hiểm về những việc nên làm và không nên làm khi có tổn thất xảy ra.	Có đưa ra các khuyến cáo cho người được bảo hiểm về những việc nên làm và không nên làm khi có tổn thất xảy ra một cách hợp lý, khả thi.	Đạt
	Đưa ra các khuyến cáo cho người được bảo hiểm về những việc nên làm và không nên làm khi có tổn thất xảy ra.	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
4.4	Phải gửi kèm các biểu mẫu liên quan đến quá trình giải quyết bồi thường (<i>thông báo tổn thất, thông báo bồi thường, thông báo chấp nhận bồi thường,...</i>)	Có gửi đầy đủ	Đạt
	Phải gửi kèm các biểu mẫu liên quan đến quá trình giải quyết bồi thường (<i>thông báo tổn thất, thông báo bồi thường, thông báo chấp nhận bồi thường,...</i>)	Không gửi hoặc có gửi nhưng không đầy đủ	Không đạt
4.5	Đề xuất ít nhất 03 đơn vị giám định độc lập và thông tin giới thiệu về các đơn vị giám định	Đề xuất 03 đơn vị giám định độc lập trở lên và thông tin giới thiệu về các nhà giám định được đề xuất.	Đạt
	Đề xuất ít nhất 03 đơn vị giám định độc lập và thông tin giới thiệu về các đơn vị giám định	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng	Mức độ yêu cầu
	được đề xuất		
5	Mức độ đáp ứng yêu cầu về các tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ bảo hiểm		
5.1	Điều kiện về kinh doanh bảo hiểm phù hợp với gói thầu (Nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu)	Nhà thầu có đủ điều kiện kinh doanh về lĩnh vực bảo hiểm công trình xây dựng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023. Yêu cầu phải có giấy phép thành lập hoạt động hoặc đăng ký kinh doanh hợp lệ gửi kèm theo để chứng minh.	Đạt
		Nhà thầu không đủ điều kiện kinh doanh về lĩnh vực bảo hiểm công trình xây dựng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 (bị thu hồi giấy phép hoạt động trước thời điểm đóng thầu hoặc cố tình không cung cấp giấy phép hoạt động hợp pháp).	Không đạt
6	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu trong 05 năm gần đây	Nhà thầu có bản cam kết không có hợp đồng nào bị đánh giá là không đạt hoặc không hoàn thành (trong trường hợp liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này).	Đạt
		Nhà thầu có 01 (một) hợp đồng bị đánh giá là không đạt hoặc không hoàn thành hoặc không có bản cam kết.	Không đạt
Kết luận chung		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú:

Nguyên tắc làm tròn số thập phân: Làm tròn đến đơn vị hàng đồng, Trường hợp:

- Nếu chữ số ngay bên phải dấu thập phân, dấu phẩy nhỏ hơn 5 thì bỏ giá trị sau dấu phẩy. Ví dụ: 1.000,491 = 1.000

- Nếu chữ số ngay bên phải dấu thập phân dấu phẩy lớn hơn 5 thì cộng thêm 1 hàng đơn vị. Ví dụ: 1.000,599 = 1.001

* Trường hợp sau khi đánh giá, có nhiều nhà thầu được đánh giá tốt nhất, ngang nhau thì xử lý theo thứ tự ưu tiên theo khoản 18, Điều 140 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 cho đến khi lựa chọn được nhà thầu trúng thầu. Trường hợp sau khi xử lý theo khoản 18, Điều 140 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 mà chưa lựa chọn được nhà thầu thì việc lựa chọn nhà thầu được xác định trên cơ sở thứ tự ưu tiên:

1 - Quỹ dự phòng nghiệp vụ tại thời điểm 31/12/2025 lớn nhất thì ưu tiên lựa chọn (trường hợp liên danh, xét tổng các thành viên liên danh).

2 - Vốn điều lệ của nhà thầu tính đến thời điểm 31/12/2025: Nhà thầu nào có vốn điều lệ cao hơn thì ưu tiên lựa chọn (trường hợp liên danh, xét tổng các thành viên liên danh). Nhà thầu thực hiện kê khai số liệu Quỹ dự phòng nghiệp vụ và vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025 làm cơ sở đánh giá xếp hạng nhà thầu.